Câu 1: Các câu lệnh để submit 1 file README.MD lên github là gì? Giải thích tác dụng của từng câu lệnh? ( vì em ở nhánh main nên trả lời theo cách hiểu cá nhân )

* 3 câu lệnh chính để submii file lên github mà em biết là:
  + git add . : dùng để thêm các tập tin đã có sự thay đổi nội dung vào vùng chứa và chuẩn bị đẩy lên github
  + git commit -m “version” : dùng để gắn tên cho vùng chứa ở trên, phân biệt với các bản cập nhật trước đó
  + git push : dùng để đẩy tài liệu lên github

Câu 2: Nêu các thẻ để tạo danh sách ? Sự khác nhau giữa <ul> và <ol> ?

* 3 thẻ chính tạo nên danh sách đó là <ul></ul>; <ol></ol>; <li></li>
* <ul> : là thẻ tạo danh sách không có thứ tự
* <ol> : là thẻ tạo danh sách có thứ tự

Câu 3: Các thẻ tạo nên 1 table? Phân biệt th và td?

* Các thẻ tạo nên 1 table là : <table></table>; <tr></tr>; <td></td>; <th></th>
* Thẻ <th> là table head thường được để lên đầu, chữ in đậm và tự căn giữ trong ô chứa
* Thẻ <td> là table data thường được để ở phần thân bảng, chữ bình thường và tự căn lề trái

Câu 4: Phân biệt innerHTML và innerText?

* innerHTML : có thể in ra các thẻ được định dạng trong html
* innerText : nếu nội dung có thẻ được định dạng vd : <hr> thì nó in ra là <hr> chứ không thực thi thẻ đó như 1 thẻ html

Câu 5: Phân biệt get và post.

* Phương thức get bảo mật ít hơn, có thể thấy dữ liệu gửi đi những gì trên thanh url
* Phương thức post bảo mật cao hơn, các dữ liệu được gửi đi bị ẩn không thể nhìn thấy một cách bình thường được.

Câu 6: Mô tả thuật toán tìm kiếm 1 phần tử trong mảng bằng mã giả?

* A

Câu 7: Mô tả thuật toán sắp xếp mảng số nguyên bằng mã giả?

* A

Câu 8: Cách khai báo biến bằng từ khóa let và var khác nhau như thế nào ?. Phạm vi của biến?

* Khai báo bằng từ khoá let : let bien;
* Khai báo bằng từ khoá var : var bien;
* Phạm vi của biến let bị giới hạn hơn var, nếu biến let bị gọi vào vùng cấu trúc lệnh vd : function bientest(){ let bien = 1 } thì ra khỏi ngoặc } biến let sẽ hết tác dụng và không thể gọi lại. Còn biến var thì rộng hơn và thoải mái hơn.

Câu 9: Trong Javascript có bao nhiêu loại kiểu dữ liệu ?. Làm thế nào để xác định được biến có kiểu dữ liệu gì?

* Có 6 kiểu cơ bản :
  + Number
  + Boolean
  + String
  + Null
  + Underfined
  + Object
* Xác định các biến có kiểu dữ liệu bằng hàm typeof

Câu 10: Các cách ép sang kiểu String trong Javascript?

* Cách ép kiểu ngay từ lúc nhập giữ liệu : (vd: ép kiểu number) var nhapLieu = parseInt(prompt("nhập số : "));
  + Từ khoá parseInt() dùng để ép kiểu
* Cách ép kiểu khi có dữ liệu cho sẵn : var a = “2”; var epKieuNumber = Number(a);
  + Từ khoá Number() dùng để ép kiểu

Câu 11: Các cách tạo chuỗi chứa dấu nháy ?

* Cách tạo chuỗi chứa dấu nháy:
  + Dùng dấu ngoặc đơn ‘’ rồi nội dung chứa dấu ngoặc kép “”’  
    vd: var nhayDon = 'xin chào "minh thành1" '; console.log(nhayDon);
  + Dùng dấu ngoặc kép “” rồi nội dung chứa dấu ngoặc đơn ‘’  
    vd: var nhayKep = "xin chào 'minh thành2' "; console.log(nhayKep);

Câu 12: NaN là gì? NaN === NaN có đúng không?Vì sao?

* NaN là Not a Number
* NaN === NaN sai vì không phải Number có thể là String, Boolean, Null, Object nên không thể bằng nhau và trùng kiểu dữ liệu được.

Câu 13: Toán tử ba ngôi là gì? Cú pháp?

* Toán tử 3 ngôi là toán tử điều kiện if else được thu gọn
* (điều kiện) ? '(giá trị 1)' : '(giá trị 2)';

Câu 14: Toán tử == và === khác và giống nhau như thế nào?

* Toán tử == so sánh giá trị
* Toán tử === so sánh giá trị và kiểu dữ liệu
* Giống nhau đều là so sánh giá trị, khác nhau là === có thêm so sánh kiểu dữ liệu

Câu 15: Phân biệt giữa 2 toán tử && và || trong JavaScript?

* Toán tử && là so sánh điều kiện thoả mãn cả 2 thì câu lệnh được thực thi
* Toán tử || là so sánh điều kiện thoả mãn 1 trong 2 thì câu lệnh được thực thi

Câu 16: Các hàm dùng để tạo thông báo trong Javascript ?

* Hàm alert(); confirm(); prompt();

Câu 17: Casting data type trong JS?

* A

Câu 18: Có bao nhiêu Statement control trong Java Script ?

* Có 3 loại:
  + Câu lệnh điều kiện
  + Câu lệnh lặp
  + Câu lệnh nhảy

Câu 19: So sánh sự khác nhau giữa if và switch case?.

* if else so sánh nhiều được còn switch case thì không, và if else có thể thay thế switch case còn switch case không thể thay thế cho if else được.

Câu 20: Switch case so sánh == hay ===. Đặt ra trường hợp là so sánh bằng thì khi nào sử dụng if bậc thang? Khi nào sử dụng switch case?

* A

Câu 21: Các biểu thức và luồng thực thi của for. Nếu thiếu 1 hoặc tất cả các biểu thức thì vòng for sẽ chạy như thế nào?